UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2024 - 2025
KHOA CNTT KHÓA 2023

Lưu ý: SV kiểm tra thông tin , nếu có sai sót hoặc thắc mắc liên hệ trực tiếp phòng (D00.1) hoặc điện thoại số 028.22158640 gặp cô Phượng - đến trước 15h00, ngày 04/12/2025 (thứ 5)
Mọi thắc mắc, khiếu nại sau thời gian trên không giải quyết

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN		Lớp	Điểm TBHT	Điểm RL	Xếp loại HB	Số Tiền	Ghi Chú
1	23211DH4022	Nguyễn Văn	Tuấn	CD23DH7	9.84	100	Xuất sắc	5,712,000	
2	23211TT0029	Trần Kim Anh	Khoa	CD23TT1	9.34	95	Xuất sắc	5,880,000	
3	23211DH2877	Phạm Thị	Bình	CD23DH4	9.3	90	Xuất sắc	5,712,000	
4	23211TT1998	Đỗ Nguyên	Tài	CD23TT12	9.24	97	Xuất sắc	5,880,000	
5	23211DH0027	Lâm Tấn	Chương	CD23DH1	9.14	93	Xuất sắc	5,712,000	
6	23211DH0351	Đinh Hữu Anh	Quân	CD23DH5	9.01	100	Xuất sắc	5,712,000	
7	23211DH2785	Ngô Thành	Danh	CD23DH4	9.19	86	Giỏi	5,236,000	
8	23211DH3142	Lê Nguyễn Tuyết	Nhi	CD23DH5	8.98	80	Giỏi	5,236,000	
9	23211DH0671	Võ Thị Hoàng	Yến	CD23DH2	8.98	80	Giỏi	5,236,000	
10	23211TT0068	Phạm Minh	Hiếu	CD23TT2	8.95	97	Giỏi	5,390,000	
11	23211DH4118	Huỳnh Trịnh	Lân	CD23DH7	8.87	89	Giỏi	5,236,000	
12	23211TT1467	Cao Đại	Đồng	CD23TT12	8.83	100	Giỏi	5,390,000	
13	23211TT0133	Võ Hà Anh	Huy	CD23TT1	8.8	85	Giỏi	5,390,000	
14	23211TM0144	Nguyễn Minh	Hưng	CD23TM1	8.79	100	Giỏi	5,390,000	
15	23211TM3928	Võ Minh	Quân	CD23TM1	8.73	100	Giỏi	5,390,000	
16	23211TT0081	Nguyễn Minh	Nhựt	CD23TT1	8.69	90	Giỏi	5,390,000	
17	23211DH4120	Dương Kim	Tuyền	CD23DH7	8.69	88	Giỏi	5,236,000	
18	23211TT1158	Trần Thị Thu	Hiền	CD23TT2	8.67	100	Giỏi	5,390,000	

19	23211DH4031	Phan Bùi Hoàng	Huy	CD23DH7	8.65	86	Giỏi	5,236,000	
20	23211DH3940	Nguyễn Xuân	Đức	CD23DH7	8.59	81	Giỏi	5,236,000	
21	23211DH4277	Nguyễn Minh	Long	CD23DH7	8.58	100	Giỏi	5,236,000	
22	23211DH3146	Nguyễn Viết	Luân	CD23DH4	8.58	80	Giỏi	5,236,000	
23	23211TT2672	Đặng Thanh	Tùng	CD23TT5	8.48	87	Giỏi	5,390,000	
24	23211DH4059	Phạm Thị Kim	Thùy	CD23DH7	8.47	95	Giỏi	5,236,000	
25	23211TM0100	Nguyễn Văn	Thuận	CD23TM1	8.46	100	Giỏi	5,390,000	
26	23211DH1132	Nguyễn Thanh	Huy	CD23DH2	8.46	83	Giỏi	5,236,000	
27	23211TT4312	Nguyễn Văn	Đài	CD23TT11	8.39	84	Giỏi	5,390,000	
28	23211DH0906	Nguyễn Minh	Huy	CD23DH2	8.38	94	Giỏi	5,236,000	
29	23211TM3372	Đinh Đức	Hoàn	CD23TM1	8.38	84	Giỏi	5,390,000	
30	23211TM4266	Võ Thành	Công	CD23TM1	8.37	99	Giỏi	5,390,000	
31	23211DH0012	Nguyễn Đức	Tiến	CD23DH1	8.36	80	Giỏi	5,236,000	
32	23211DH1900	Phan Thị Quỳnh	Như	CD23DH3	8.31	99	Giỏi	5,236,000	
33	23211TM1561	Thành Minh	Trường	CD23TM1	8.31	97	Giỏi	5,390,000	
34	23211TT4448	Lê Xuân	Vũ	CD23TT10	8.31	85	Giỏi	5,390,000	
35	23211DH2900	Nguyễn Văn	Tường	CD23DH7	8.3	100	Giỏi	5,236,000	
36	23211DH3842	Cao Lê Thảo	Vân	CD23DH7	8.29	93	Giỏi	5,236,000	
37	23211DH0406	Vũ Thị Xuân	Mai	CD23DH5	8.29	82	Giỏi	5,236,000	
38	23211DH0371	Văn Ngọc Thảo	Ngân	CD23DH1	8.28	100	Giỏi	5,236,000	
39	23211TM2241	Lưu Tiểu	Long	CD23TM1	8.28	83	Giỏi	5,390,000	

Tổng cộng danh sách có 39 sinh viên.